

Số: 12/2021/QĐST-HNGĐ

N, ngày 25 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 309/2020/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị L, sinh năm 1995
- Bị đơn: Anh Quách Thành Đ, sinh năm 1990

Cùng trú tại: Thôn Ph, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: - Các điều 55, 81, 82, 83, 110 và điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;  
- Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/216/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Lương Thị L và Anh Quách Thành Đ.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*2.1 Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn:* Chị L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Quách Tuấn L sinh ngày 30/10/2016. Hiện cháu đang ở cùng chị L. Anh Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L mỗi tháng 1500.000 đồng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác.

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Đ không thi hành hết số tiền cấp dưỡng nuôi con theo thoả thuận thì hàng tháng anh Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

*Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.*

*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

*Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.*

**2.2 Về tài sản chung, công nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3 Về án phí:**

- *Án phí ly hôn sơ thẩm:* Chị L nhận nộp cả theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

- *Án phí cấp dưỡng nuôi con chung:* Chị Lụa nhận nộp cả theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2018/0000729 ngày 11/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

*Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện N
- THADS huyện N;
- UBND xã Ph;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**NGUYỄN THỊ HƯƠNG QUỲNH**